

HUMAN VALUE OF FOLK RITUALS IN THEN KING PANG FESTIVAL OF THE THAI ETHNIC GROUP IN KHONG LAO COMMUNE, PHONG THO DISTRICT, LAI CHAU PROVINCE

Dang Thi Vien

Vietnam Academy for Ethnic Minorities; Email: viendang2302@gmail.com

Received: 15/5/2023; Reviewed: 29/5/2023; Revised: 11/6/2023; Accepted: 15/6/2023; Released: 21/6/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/176>

As one of the 53 ethnic minorities, with a long history of development, the Thai ethnic group in Vietnam have preserved and practiced very unique folk festivals, in which the Then Kin Pang festival is held on the 8th-10th of the third lunar month every year in Khong Lao commune, Phong Tho district, Lai Chau province. The research of the humanistic meaning of folk rituals in the festival not only affirms the great value of the festival in the spiritual life of the Thai ethnic group, but also helps the authors propose some policy suggestions to preserve and promote the cultural identity of the ethnic groups in general and the Thai ethnic group in particular in the current cause of industrialization, modernization and international integration.

Keywords: Human values; Folk rituals; Then Kin Pang festival; Thai ethnic group; Khong Lao commune, Phong Tho district, Lai Chau province.

1. Đặt vấn đề

Vội quan điểm phát triển đất nước Việt Nam tiên tiến trên nền tảng văn hoá dân tộc, tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII, Đảng đã chủ trương “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1998). Năm 1988, Đảng ta đã ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín, khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, trong đó nhấn mạnh: Nền văn hóa tiên tiến là nền văn hóa tiến bộ và nhân văn, dựa trên hệ tư tưởng khoa học và cách mạng dẫn đường là chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với nội dung cốt lõi là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu không ngừng vì hạnh phúc của con người. Đó là nền văn hóa vừa cập nhật với trình độ chung của nhân loại tiến bộ, vừa thể hiện sâu sắc bản sắc và bản lĩnh của dân tộc trong giao lưu và hợp tác quốc tế. Nền văn hóa này vừa đảm bảo được sự thống nhất của quốc gia - dân tộc, tạo nên sự đoàn kết dân tộc, vừa tôn trọng và phát huy sự đa dạng văn hóa của 54 dân tộc anh em trên lãnh thổ Việt Nam. Đây là nền văn hóa thấm nhuần sâu sắc các giá trị nhân văn, dân chủ, tiên bộ, có sức lan tỏa và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh “nội sinh” quan trọng để phát triển đất nước.

Văn hóa Việt Nam là nền văn hóa hài hòa và thống nhất trong đa dạng, trên nền tảng văn hóa của

54 dân tộc anh em. Mỗi dân tộc đều có tiếng nói, chữ viết, lễ hội, kiến trúc, trang phục... riêng, do các cộng đồng dân tộc thiểu số (DTTS) sáng tạo ra trong quá trình sinh tồn, phát triển, là những yếu tố làm nên giá trị đặc sắc của mỗi cộng đồng, đồng thời góp phần tạo nên bản sắc văn hóa chung của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Những năm qua, việc phát hiện, bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng, phát hiện những giá trị mới về văn học - nghệ thuật của các dân tộc thiểu số vẫn luôn được Nhà nước và các cộng đồng coi trọng. Nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp của các dân tộc như các lễ hội dân gian, tiếng nói, chữ viết, trang phục, các nghề thủ công truyền thống, các trò chơi, trò diễn, dân ca, dân vũ... đã và đang được bảo tồn và phát triển. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập hiện nay, văn hóa truyền thống của các DTTS đang trong quá trình biến đổi sâu sắc. Nhiều yếu tố văn hóa được du nhập, nhiều giá trị văn hóa mới hình thành nhưng đồng thời cũng có nhiều giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc bị mai một nhanh chóng. Chính vì vậy, việc nghiên cứu văn hóa truyền thống của các dân tộc, trong đó đặc biệt là các lễ hội, không chỉ giúp hiểu sâu thêm về đời sống văn hóa - tinh thần của đồng bào các dân tộc trên đất nước ta mà còn góp phần tìm ra những giải pháp thiết thực nhằm bảo tồn, phát huy hiệu quả “sức mạnh nội sinh” của văn hóa các dân tộc trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ở nước ta hiện nay.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nghi lễ, lễ hội là một trong những thành tố cấu thành văn hoá và bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc. Bởi vậy, trên thế giới có rất nhiều công trình, bài

báo nghiên cứu về lễ hội của các nước, các nền văn hóa khác nhau. Trong khuôn khổ bài báo này, nhóm tác giả chỉ đề cập đến một số công trình nghiên cứu như sau: *Quảng bá lễ hội và du lịch địa phương: vai trò hỗ trợ của người dân và sự tiêu dùng của du khách* (Local festivals and tourism promotion: The role of public assistance and visitor expenditure của Daniel Felsenstein và Aliza Fleischer); *Nghiên cứu về bản chất và phạm vi của lễ hội* (The nature and scope of festival studies) của Donald Getz; *Lễ hội lời mời gọi du lịch* (Festivals a tourism invitation to the world) của Anita Mendiratta, chương trình CNN TASK Group tháng 1/2010; *Lễ hội du lịch ở Trung Quốc, tìm hiểu lễ hội truyền rông* (tác giả Zhe Chen và Ping Huang, Đại học Bách khoa Ninh Ba Chiết Giang Trung Quốc)...

Theo nhận định chung của các nhà nghiên cứu, các nghiên cứu nước ngoài về lễ hội ở Việt Nam, trong đó có các lễ hội của các cộng đồng dân tộc thiểu số, chưa nhiều và hầu như chưa có công trình nào đề cập đến lễ hội Then Kin Pang của đồng bào dân tộc Thái.

Ở Việt Nam có rất nhiều công trình nghiên cứu về lễ hội văn hóa của các vùng miền, các dân tộc, trong đó có thể kể đến các công trình nghiên cứu như tác giả như Nguyễn Xuân Hồng (2009), *Phác họa về lễ hội dân gian/truyền thống của người Việt ở đồng bằng sông Cửu Long*, Tạp chí Di sản Văn hóa (số 2), tr.60-63; Nguyễn Quang Lê (2014), *Bản sắc văn hóa qua lễ hội truyền thống người Việt*;... Bên cạnh đó, cũng có nhiều luận văn tiến sĩ, thạc sĩ nghiên cứu về lễ hội của các dân tộc thiểu số như *Bản làng truyền thống của người Nùng Phần Sinh ở Đông Hy tỉnh Thái Nguyên*, tác giả Đàm Thị Tâm, thực hiện từ tháng 1/2012 đến tháng 12/2016. Ngoài ra, còn có thể kể đến một số bài viết về lễ hội văn hóa các dân tộc như *Độc đáo lễ hội Hết Chá của dân tộc Thái, Lễ hội Hoa ban của dân tộc Thái*...

Về lễ hội Then Kin Pang, đến nay chưa có một công trình nghiên cứu chuyên sâu nào được công bố và cũng chưa được các tác giả quan tâm, nghiên cứu và chưa làm rõ được giá trị nhân văn của lễ hội. Tuy nhiên, cũng đã có một số bài viết ngắn về lễ hội như *Lễ hội Then Kin Pang - Nét văn hóa đặc sắc của đồng bào Thái trắng* của tác giả Nguyễn Oanh, Báo điện tử Tin tức ngày 10/4/2012; *Lễ hội Then Kin Pang của người Thái Trắng, Lai Châu* của tác giả KC, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 23/5/2022; *Độc đáo lễ hội Then Kin Pang* của Trọng Bảo, Báo Dân tộc và Phát triển, ngày 10/04/2022... Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trên là tư liệu có giá trị giúp tác giả kế thừa và hoàn thiện nội dung nghiên cứu này.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu về vấn đề này, nhóm sử dụng những phương pháp chủ yếu sau:

Nghiên cứu tài liệu thứ cấp: Sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu liên quan đến đề tài, trong đó có các văn bản (các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và

Nhà nước về quản lý văn hóa vùng DTTS, các nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, huyện, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, huyện Phong Thổ về phát triển du lịch, bảo tồn và phát triển văn hóa các DTTS trên địa bàn tỉnh Lai Châu và huyện Phong Thổ), các công trình nghiên cứu về lễ hội, lễ hội DTTS, các đề tài, luận văn, luận án có liên quan.

Điều tra xã hội học: Tổ chức các hoạt động phỏng vấn sâu tại địa bàn. Đối tượng là cộng đồng người Thái Trắng ở xã Không Lào, huyện Phong Thổ, các CBCCC làm công tác quản lý văn hóa trên địa bàn xã, huyện. Mục đích là để tìm hiểu sâu về lễ hội, những nhu cầu, nguyện vọng của đồng bào người Thái về bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội.

Phân tích tổng hợp: Trên cơ sở nghiên cứu tài liệu thứ cấp, kết hợp với phỏng vấn sâu, nhóm nghiên cứu sẽ tiến hành phân tích, tổng hợp nhằm rút ra kết luận về vai trò, vị trí, giá trị nhân văn của lễ hội.

Phương pháp chuyên gia: Tham khảo ý kiến của các chuyên gia, các nhà nghiên cứu, đặc biệt là những chuyên gia về văn hóa dân tộc Thái để bổ sung những kinh nghiệm và kiến thức cần thiết trong quá trình thực hiện đề tài.

4. Kết quả nghiên cứu

Người Thái còn có tên gọi là Tày Khao (Thái Trắng), Tày Đăm (Thái Đen), Thái Đỏ và một số nhóm nhỏ khác chưa được phân định rõ ràng. Người Thái có mặt ở Việt Nam khoảng hơn 1000 năm trước, có ngôn ngữ và chữ viết riêng. Người Thái nói các thứ tiếng thuộc nhóm ngôn ngữ gốc Thái, thuộc ngôn ngữ Thái - Kadai. Người Thái cư trú chủ yếu ở một số tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam: Hòa Bình, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái, Thanh Hóa, Nghệ An. Theo số liệu Điều tra 53 dân tộc thiểu số năm 2019, dân tộc Thái có 1.820.950 người (Tổng cục Thống kê, 2009), là dân tộc đứng thứ 3 về dân số tại Việt Nam.

Văn hóa dân tộc Thái rất phong phú, đa dạng và đặc sắc, được thể hiện trên nhiều lĩnh vực: âm thực, kiến trúc, trang phục, văn học nghệ thuật... Có thể kể đến những yếu tố văn hóa nổi bật, rất riêng của dân tộc Thái như *nhà sàn, áo côm, khăn piêu*, những truyện thơ nổi tiếng như *Sóng chụ son xao* (Tiễn dặn người yêu), *Khun Lú, Nàng Úa*... những điệu múa đã được xếp hạng văn hóa phi vật thể của nhân loại và của dân tộc như *múa sạp, múa xòe*... Sự phong phú trong đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào Thái còn thể hiện qua hàng trăm lễ hội lớn nhỏ: *Cầu mưa, Xên bản, xên mường* (cúng bản, cúng mường), *Đua thuyền đuôi én, Hạn khung* (giao duyên), *Lung ta* (gội đầu), *Then Kin Pang* (cảm tạ công ơn các vị thần linh)... gắn với tín ngưỡng thờ cúng trời đất, tổ tiên, ông bà, các vị thần thành hoàng làng, các nhân vật lịch sử... Điều thú vị là bên cạnh những lễ hội chung cho cả cộng đồng (lễ hội *Cầu mưa*, lễ hội *Xuống đồng*, lễ hội *Ném còn*...) lại có những lễ hội riêng cho từng vùng (lễ hội *Hoa ban* vùng Tây Bắc, lễ hội *Xăng khan* - lời dặn của các thần linh, ở vùng núi phía Tây Nghệ

An), tựu chung đều giúp chúng ta có được những cảm nhận sâu sắc về truyền thống lịch sử - văn hóa, những sinh hoạt mang tính cộng đồng, “những hình thức tín ngưỡng từ thuở sơ khai của dân tộc Thái” (Hàng & Giang, 2006) trên đất nước Việt Nam.

Lễ hội Then Kin Pang là lễ hội của người Thái trắng, được tổ chức hàng năm (khoảng ba năm tổ chức lớn một lần, vào khoảng ngày mùng 9, mùng 10 tháng 3 âm lịch) ở xã Không Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Trong tiếng Thái, *Then* có nghĩa là “người trời”, là các vị thần linh trên Mường Trời; *Kin* có nghĩa là “ăn, ăn mừng”; *Pang* là “người dự lễ”. Hiểu một cách đơn giản, Kin Pang Then là lễ hội để những người con nuôi cúng mừng, cảm tạ các vị thần linh [1], do một ông “Then” trong bản tổ chức hàng năm. Ngoài ra, Kin Pang Then cũng là lễ hội cầu phúc lộc cho gia đình và con cháu.

Lễ hội gồm có 2 phần: phần lễ và phần hội. Phần lễ được thực hiện với những lễ vật quen thuộc (đồng bạc trắng, khăn xòe, lá trâu không, trứng gà sống, gạo, bát tô sứ, hương, hoa, nến, đĩa, chén, gói gạo, gói muối, rượu, bát nước...) và những nghi lễ trang trọng và thiêng liêng. Chủ lễ (người được cộng đồng lựa chọn, có uy tín với dân bản, hiểu biết sâu xa về các lễ thức văn hóa) thấp hương, nhập đồng, dâng lễ vật cúng rước các vị thần linh, ghi nhận công lao và tâm thành của các con nuôi, hát các khúc hát trình báo mâm lễ (*lau chong pan then*), mở đường (*đoóng tang*), dâng lễ thần núi (*Pú khẩu sam bắc*), mời Pô Pạ, Pô Then (vua Trời, vua Then) về dự lễ... Qua lời hát, ông Then cầu cúng cho dân làng trong bản, trong mường sang một năm mới có nhiều điều tốt đẹp, cho con người luôn khỏe mạnh, no ấm, cầu cho mưa thuận gió hòa, cho mùa màng tươi tốt và cùng với đó là lễ tạ ơn của con cái (con nuôi) đối với cha mẹ. Cầu phúc lộc cho gia đình và con cháu, là dịp để con cháu tạ ơn tổ tiên, ông bà, cha mẹ trong dịp đầu năm mới. Xen giữa các lễ thức là phần hội với các điệu múa, bài hát giao duyên, các trò chơi dân gian như bịt mắt bắt vịt, bắn bi, té nước...

Trong đời sống đồng bào dân tộc Thái, lễ hội Then Kin Pang có ý nghĩa rất sâu sắc. Lễ hội thể hiện lòng thành kính, sự biết ơn của con cháu đối với tổ tiên, ông bà, cha mẹ, là sự gắn kết tình cảm giữa các thành viên trong cộng đồng - cơ sở để xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Lễ hội cũng thể hiện khát vọng của nhân dân các dân tộc nói chung và đồng bào dân tộc Thái nói riêng về một cuộc sống bình yên, hạnh phúc.

Trên phương diện quản lý nhà nước, lễ hội Then Kin Pang cơ sở để phát huy truyền thống uống nước nhớ nguồn, tạo bầu không khí vui tươi, lành mạnh, góp phần vào việc xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đây còn là dịp quảng bá hình ảnh về văn hóa, miền đất, con người Phong Thổ nói riêng, Lai Châu - Tây Bắc nói chung đến du khách thập phương, góp phần bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số, xây dựng tình đoàn kết gắn bó giữa các vùng miền, các dân tộc. Lễ hội còn là sân chơi

bổ ích, tạo điều kiện cho các nghệ nhân, hạt nhân văn nghệ quần chúng có cơ hội được gặp gỡ, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm và nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn những nét văn hóa truyền thống của dân tộc Thái nói riêng, đồng bào các dân tộc trên đất nước Việt Nam nói chung.

5. Thảo luận

Then Kin Pang là lễ hội rất giàu giá trị văn hóa, lịch sử, tâm linh của đồng bào dân tộc Thái vùng Tây Bắc nước ta. Không chỉ thể hiện những giá trị truyền thống, lễ hội còn cho ta thấy hình ảnh của một dân tộc, một cộng đồng đang trong quá trình phát triển, hòa nhập vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đang tích cực vươn mình để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Nghiên cứu công tác tổ chức và quản lý lễ hội, có thể thấy rằng Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương rất quan tâm đến công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa DTTS, trong đó có lễ hội Then Kin Pang của đồng bào dân tộc Thái vùng Tây Bắc. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định nhiều quan điểm, chủ trương lớn, mang tính đột phá để phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam. Trong đó, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các DTTS là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIV đã xác định Chương trình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch là một trong 4 chương trình trọng điểm của tỉnh. Cụ thể hóa Nghị quyết trên, tỉnh Lai Châu cũng đã ban hành nhiều đề án, kế hoạch nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, đặt trọng tâm gắn bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, để văn hóa các dân tộc thiểu số thực sự trở thành “mục tiêu”, “động lực”, “nguồn lực nội sinh quan trọng” cho sự phát triển, cần chú trọng những vấn đề sau:

Thứ nhất, các bộ, ban, ngành, chính quyền địa phương cần nỗ lực xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tăng cường đầu tư cho văn hóa, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư, khai thác, phát huy nguồn lực văn hóa các dân tộc cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển du lịch, tuyên truyền, quảng bá văn hóa, đào tạo nhân lực văn hóa.

Thứ hai, cần bám sát quan điểm, định hướng của Đảng về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng hệ thống chính sách “phát huy vai trò của chủ thể văn hóa tới sự bảo tồn và phát triển bền vững” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Cộng đồng các dân tộc, với tư cách là chủ thể sáng tạo, tham gia và hưởng thụ văn hóa, “cần nâng cao trách nhiệm bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tham gia tích cực vào hoạt động sáng tạo,

truyền dạy và thực hành văn hóa; kế thừa và phát huy những phẩm chất truyền thống tốt đẹp của con người Việt Nam; tiếp thu và bổ sung những giá trị mới nhằm xây dựng con người có những giá trị phù hợp với thời kỳ đầy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế”[2].

6. Kết luận

Với những ý nghĩa nhân văn sâu sắc và hình thức thể hiện độc đáo, giàu sức sáng tạo, lễ hội Then Kin Pang đã thể hiện được tinh thần giữ gìn văn hóa truyền thống và ý thức sẵn sàng hội nhập để phát triển của người Thái Trắng ở vùng núi phía bắc nước ta trước xu thế hội nhập và giao lưu văn hóa mạnh mẽ hiện nay. Đưa lễ hội và các di sản văn hóa truyền thống đến với thế giới, phát triển kinh tế - xã hội bền vững, từng bước nâng cao chất lượng đời sống tinh thần và vật chất cho cộng đồng là khát vọng và cũng là mục tiêu mà cộng đồng các dân tộc thiểu số hướng đến qua việc thực hành các hoạt động văn hóa như lễ hội Then Kin Pang. Hành trình

đó còn rất nhiều chông gai và để thành công cần có sự hỗ trợ tích cực từ các chính sách của Nhà nước, sự quyết tâm của hệ thống chính trị và trên hết là sự nỗ lực vươn lên, phát huy tinh thần, ý thức sáng tạo, biến văn hóa thành mục tiêu, động lực và nguồn lực nội sinh để phát triển của cộng đồng các DTTS.

[1] Người Thái vùng Tây Bắc, cũng như một số dân tộc ở vùng này, có phong tục nhận con nuôi. Có nhiều hình thức nhận con nuôi, trong lễ hội này, “con nuôi” chỉ những người dân ốm đau, bệnh tật (Lụ liêng, Lụ hương), được các vị thần ban phước, chữa cho khỏi bệnh, khi đó sẽ làm lễ để xin các vị thần, nhận làm con nuôi.

[2] Bài phát biểu khai mạc tại Diễn đàn “Văn hóa các dân tộc Việt Nam - Nguồn lực phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam ngày 19/4/2023

Tài liệu tham khảo

- Bào, T. (2022, 10/4). Độc đáo lễ hội Then Kin Pang. *Báo Dân tộc và Phát triển*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1998). *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.

- Hàng, Đ. Đ., & Giang, V. T. (2006). Lễ hội truyền thống của người Thái ở Tây Bắc trong giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Dân tộc học*, số 2, tr.25-30.
- KC. (2022, 23/5). Lễ hội Then Kin Pang của người Thái Trắng, Lai Châu. *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*.
- Oanh, N. (2012, 10/4). Lễ hội Then Kin Pang - Nét văn hóa đặc sắc của đồng bào Thái trắng. *Báo điện tử Tin tức*.

GIÁ TRỊ NHÂN VĂN CỦA CÁC NGHI LỄ DÂN GIAN TRONG LỄ HỘI THEN KIN PANG CỦA NGƯỜI THÁI Ở XÃ KHỔNG LÀO, HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Đặng Thị Viện*

Học viện Dân tộc; Email: viendang2302@gmail.com

Nhận bài: 15/5/2023; Phản biện: 29/5/2023; Tác giả sửa: 11/6/2023; Duyệt đăng: 15/6/2023; Phát hành: 21/6/2023

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/176>

Là một trong số 53 dân tộc thiểu số, có lịch sử phát triển lâu đời, đồng bào dân tộc Thái ở Việt Nam đã lưu giữ và thực hành những lễ hội dân gian vô cùng độc đáo, trong đó có lễ hội Then Kin Pang được tổ chức vào ngày 8-10/3 Âm lịch hàng năm ở xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Việc nghiên cứu ý nghĩa nhân văn của các nghi lễ dân gian trong lễ hội không chỉ khẳng định giá trị to lớn của lễ hội trong đời sống tinh thần của đồng bào dân tộc Thái mà qua đó còn giúp nhóm tác giả đề xuất một số gợi ý về chính sách nhằm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc nội chung và đồng bào dân tộc Thái nói riêng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

Từ khóa: Giá trị nhân văn; Nghi lễ dân gian; Lễ hội Then Kim Pang; Người Thái; Xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

* Đặng Thị Viện và các cộng sự: Mào Quốc Lập, Lùng Thị Thảo, Dương Thị Nguyệt, Đặng Thị Huyền Trang, sinh viên K1, ngành Kinh tế giáo dục, nhóm nghiên cứu đề tài NCKH năm 2023: “Nghiên cứu giá trị nhân văn của các nghi lễ dân gian trong lễ hội Then Kin Pang của người Thái ở xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ (Lai Châu)”.